

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC

NGÀNH ĐÀO TẠO: TẤT CẢ CÁC NGÀNH

CHUYÊN NGÀNH 1:.....

CHUYÊN NGÀNH 2:.....

### ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN GT01023: CỜ VUA(CHESS)

#### I. Thông tin về học phần

- Học kỳ:
- Tín chỉ: **Tổng số 01 (Lý thuyết: 1.0 – thực hành: 0.0)**
- **Tự học: 2.0**
- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động học tập:
  - + Nghe giảng lý thuyết trên lớp: 13
  - + Làm bài tập trên lớp: 15
  - + Thảo luận trên lớp: 2
- Tự học: 60 tiết (theo kế hoạch cá nhân hoặc hướng dẫn của giảng viên)
- Đơn vị phụ trách:
  - + Bộ môn Giáo dục thể chất
  - + Trung tâm Giáo dục thể chất và Thể thao, Học viện Nông nghiệp Việt Nam - Trâu Quỳ - Gia Lâm - Hà Nội
- Học phần thuộc khối kiến thức:

Đại cương <input checked="" type="checkbox"/>		Chuyên ngành <input type="checkbox"/>					
Bắt buộc	Tự chọn	Cơ sở ngành <input type="checkbox"/>		Chuyên ngành <input type="checkbox"/>		Chuyên sâu <input type="checkbox"/>	
<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	Bắt buộc	Tự chọn	Bắt buộc	Tự chọn	Bắt buộc	Tự chọn
<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

- Học phần học song hành: *Không*
- Học phần học trước: *Không*
- Học phần tiên quyết: *Không*
- Ngôn ngữ giảng dạy: tiếng Anh ☐ Tiếng Việt ☒

#### II. Mục tiêu và kết quả học tập mong đợi

- \* **Mục tiêu:** Học phần nhằm cung cấp cho sinh viên:
  - Về kiến thức: sau khi học xong, sinh viên cần:
    - + Hiểu được sơ lược lịch sử, đặc điểm tác dụng, Luật Cờ vua;
    - + Vận dụng được những kỹ thuật cơ bản của môn Cờ vua;
  - Về kỹ năng: sau khi học xong, sinh viên cần:
    - + Thực hiện được các kĩ thuật đạt hiệu quả cao trong quá trình học tập;

- + Có thể tự tập luyện và hướng dẫn được người khác tham gia;
- + Thực hiện được phương pháp tổ chức thi đấu, trọng tài.
- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm: Tự giác tích cực, chủ động trong học tập và rèn luyện; xây dựng thói quen vận động, tập luyện TDDT; rèn luyện thể chất và vận động, lôi cuốn người khác tham gia tập luyện thường xuyên.

**\* Kết quả học tập mong đợi của học phần:**

Học phần đóng góp cho Chuẩn đầu ra (CĐR) sau đây của CTĐT theo mức độ sau: *(GV lấy từ ma trận)*

*I – Giới thiệu (Introduction); P – Thực hiện (Practice); R – Củng cố (Reinforce); M – Đạt được (Master)*

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp của học phần cho CĐR của CTĐT													
		CĐR1	CĐR2	CĐR3	CĐR4	CĐR5	CĐR6	CĐR7	CĐR8	CĐR9	CĐR10	CĐR11	CĐR12	CĐR13	CĐR14
GT01023	Cờ Vua	I	P	P	R	R									

Ký hiệu	Kết quả học tập mong đợi (KQHTMD) của học phần Hoàn thành học phần này, sinh viên thực hiện được	CĐR của CTĐT
<b>Kiến thức</b>		
K1	Biết, nhớ (Remembering) sơ lược lịch sử, nguyên lý kỹ – chiến thuật, điều luật, phương pháp cơ bản. Chương trình môn học GDTC. Quy định dạy và học môn GDTC của Học viện	CĐR1
K2	Hiểu (Understanding) được ý nghĩa của kỹ – chiến thuật cơ bản, một số phương pháp tổ chức tập luyện, thi đấu	CĐR3
K3	Ứng dụng, vận dụng (Applying) các kỹ thuật vào các bài tập, bài kiểm tra – thi, các bài tập phát triển thể lực vào thực tế	CĐR3
K4	Phân tích (Analyzing) các giai đoạn cụ thể của các kỹ thuật cơ bản, các phương pháp tổ chức tập luyện.	CĐR3
K5	Đánh giá (Evaluating) được tính chính xác, tính hiệu quả, tính thẩm mỹ của kỹ thuật hay tổ hợp kỹ thuật trong các bài kiểm tra – thi kết thúc học phần	CĐR3
<b>Kỹ năng</b>		
K6	Làm được (Manipulation) các kỹ thuật thực hành cơ bản bóng rổ	CĐR2
K7	Làm chính xác (Precision), nhịp nhàng, đúng kỹ thuật di chuyển, dẫn, chuyền, bắt bóng, ném rổ	CĐR3
K8	Phối hợp (Articulation) được các bài tập tổ hợp các kỹ thuật theo thứ tự chính xác, nhịp nhàng và ổn định	CĐR3
<b>Thái độ</b>		
K9	Hình thành phẩm chất (Characterizing) đạo đức con người mới, có niềm tin, tư tưởng và thái độ tích cực.	CĐR3
<b>Năng lực tự chủ và trách nhiệm</b>		
K10	Tự giác tích cực, chủ động trong học tập và rèn luyện; xây dựng thói quen vận động, tập luyện TDDT	CĐR3
K11	Vận động lôi cuốn người khác tham gia tập luyện thể chất thường xuyên	CĐR3

### III. Nội dung tóm tắt của học phần (Không quá 100 từ)

Mã GT01023 Tên học phần Cờ Vua (Tổng số tín chỉ 01: Tổng số tín chỉ lý thuyết 00 – Tổng số tín chỉ thực hành 01 – Tổng số tín chỉ tự học 02).

Mô tả vắn tắt nội dung: Học phần này gồm: Sơ lược lịch sử ra đời và phát triển môn Cờ vua. Đặc điểm, tác dụng của tập luyện Cờ vua. Luật Cờ vua. Nguyên lý cơ bản chơi Cờ vua trong từng giai đoạn của ván đấu. Phương pháp tổ chức tập luyện, thi đấu.

#### **IV. Phương pháp giảng dạy và học tập**

##### **1. Phương pháp giảng dạy**

- Tổ chức học tập theo nhóm (Group-based learning)  
GV tổ chức lớp học theo nhóm và chuẩn bị các nhiệm vụ học tập.
- Giảng dạy thông qua thực hành, tập luyện (Teaching through practical work)  
GV chuẩn bị các yêu cầu tập luyện, thực hành các kỹ chiến thuật, bài tập thể lực của môn học.

##### **2. Phương pháp học tập**

- Phương pháp học tập theo nhóm, mỗi nhóm nhận một nhiệm vụ học tập và cùng hợp tác để thực hiện
- SV thực hành lặp lại trên cơ sở phát huy và rèn luyện các khả năng cá nhân hoặc nhóm. Vận dụng kiến thức lý thuyết, phát hiện và giải quyết vấn đề trong thực tế tập luyện.
- Phương pháp tự học, tự rèn luyện thông qua buổi học chính khoá và ngoại khoá.
- Phương pháp thi đấu để kiểm tra khả năng ứng dụng các kỹ chiến thuật, tâm lý và thể lực của bản thân.

#### **V. Nhiệm vụ của sinh viên**

- Chuyên cần: Tất cả sinh viên tham dự học phần này phải có mặt trên lớp tối thiểu 75% số tiết theo quy định.
- Chuẩn bị cho bài giảng: Tất cả sinh viên tham dự học phần này phải đọc tài liệu tham khảo môn Cờ vua và Luật Cờ vua trước khi đến lớp học).
- Thảo luận: Tất cả sinh viên tham dự học phần này phải chuẩn bị ít nhất một vấn đề liên quan đến môn học cho buổi thảo luận phân lý thuyết chuyên môn trước khi vào kiểm tra giữa kỳ.
- Thực hành tập luyện: Tất cả sinh viên tham dự học phần này phải tham gia tập luyện ít nhất 12 buổi tập luyện trên lớp.
- Kiểm tra giữa kì: tất cả các sinh viên phải tham gia buổi kiểm tra giữa kỳ vào buổi thứ 10 của học phần.
- Thi cuối kì: tất cả các sinh viên phải tham gia buổi thi kết thúc học phần vào buổi thứ 16 của học phần.

#### **VI. Đánh giá và cho điểm**

##### **1. Thang điểm: 10**

##### **2. Điểm cuối kì là điểm trung bình cộng của những điểm thành phần sau:**

- Điểm chuyên cần: 10 %
  - Điểm quá trình/Điểm kiểm tra giữa kì: 30%
  - Điểm kiểm tra cuối kì: 60%
- (Lưu ý: theo quy định dạy và học)

##### **3. Phương pháp đánh giá**

Rubric đánh giá	KQHTMD được đánh giá	Trọng số (%)	Thời gian/Tuần học
<b>Đánh giá quá trình</b>		<b>40</b>	
Rubric 1. Tham dự lớp	K1, K2, K9, K11	10	15/15
Rubric 2. Kiểm tra giữa kỳ	K3, K4, K5, K6	30	10/15
<b>Đánh giá cuối kì</b>	K7, K8, K10	<b>60</b>	<b>16 (Ngoài giờ)</b>
Rubric 3: Trắc nghiệm lý thuyết Cờ vua	K7, K8	<b>20</b>	<b>16 (Ngoài giờ)</b>
Rubric 4: Thực hành bài tập giải thế cờ	K7, K8, K10	40	<b>16 (Ngoài giờ)</b>

**Rubric 1: Đánh giá Tham dự lớp (chuyên cần và ý thức học tập)**

Tiêu chí	Trọng số (%)	Tốt 100%	Khá 75%	Trung bình 50%	Kém 0%
Thái độ tham dự và kết quả bài thi	50	Luôn chú ý và tham gia tích cực, kết quả thi đạt $\geq 7$ điểm	Khá chú ý, có tham gia, kết quả thi đạt 5-6 điểm	Có chú ý, ít tham gia, kết quả thi đạt 3-4 điểm	Không chú ý/không tham gia, kết quả thi đạt $\leq 2$ điểm
Thời gian tham dự	50	15/15 buổi học	14/15 buổi học	13/15 buổi học	13/15 buổi học
Tổng	100	9-10 điểm	7-8 điểm	5-6 điểm	$\leq 4$ điểm

*Yêu cầu:* Thời gian học tập (có mặt trên lớp  $\geq 75\%$  tổng số tiết của môn học mới được tham gia thi cuối kỳ.

**Rubric 2: Đánh giá kiểm tra (giữa kỳ)**

- Hình thức: Trắc nghiệm – Tự luận( 4 câu trắc nghiệm lý thuyết- 3 bài tập)
- Nội dung: Lí thuyết kỹ thuật chuyên môn và điều luật cơ bản Cờ vua.Giải thế cờ.

<b>Điểm</b> <b>Nội dung</b>	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Lý thuyết cờ vua 4 câu	1	2	3	4						
Thực Hành giải thế cờ 3 câu					5		6		7	

**Rubric 3, 4: Đánh giá thi kết thúc học phần**

- Hình thức: Trắc nghiệm – Tự luận( 4 câu trắc nghiệm lý thuyết- 3 bài tập)
- Nội dung: Lí thuyết kỹ thuật chuyên môn và điều luật cơ bản Cờ vua.Giải thế cờ.

<b>Điểm</b> <b>Nội dung</b>	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Lý thuyết cờ vua 4 câu	1	2	3	4						
Thực Hành giải thế cờ 3 câu					5		6		7	
<i>Tiêu chí kỹ thuật</i>	<i>Lý thuyết Cờ Vua: Làm bài rõ ràng, không viết bằng bút chì.</i>				<i>Thực hành giải thế cờ: Làm bài ghi biên bản đúng thứ tự, không tẩy xóa, rõ ràng</i>					

(\*\*) Đối với sinh viên nhóm sức khỏe yếu, bệnh, tật có xác nhận của y tế Học viện và xác nhận của bệnh viện cấp quận huyện trở lên; *tham gia đầy đủ, tích cực các buổi học và thực tế theo dõi quá trình học tập của giảng viên thì áp dụng 1* trong các hình thức sau:

- Làm bài chuyên đề: với SV tim mạch loại 5, khuyết tật không hoạt động thể lực được. Nếu thực hiện đủ, đúng yêu cầu nêu trên thì sinh viên đạt 5 điểm thi cuối kỳ.

#### 4. Các yêu cầu, quy định đối với học phần

*Tham dự các bài thi:* Không tham gia bài thi giữa sẽ bị nhận điểm 0 (Không) và đánh giá vào điểm chuyên cần.

*Yêu cầu về đạo đức:* chấp hành đúng các quy định về tổ chức và kỷ luật giờ học, thảo luận, kiểm tra và thi. Đồng phục môn Giáo dục thể chất, giày thể thao phù hợp. Thực hiện đúng các chuẩn mực đạo đức người học.

### VII. Giáo trình/ tài liệu tham khảo

#### \* Sách giáo trình/Bài giảng:

1. Nguyễn Thế Hân (2017). Tài liệu môn Cờ Vua, NXB ĐH Nông nghiệp.

#### \* Tài liệu tham khảo khác:

1. Tập thể Bộ môn Giáo dục thể chất, Học viện Nông nghiệp Việt Nam (2017). Tài liệu Giáo dục thể chất đại cương, NXB ĐH Nông nghiệp, Hà Nội.
2. Đàm Quốc Chính chủ biên, Đặng Văn Dũng, Nguyễn Hồng Dương (2015). Giáo trình Cờ vua. Nhà xuất bản TDTT, Hà Nội.
3. Ủy ban TDTT (2005). Luật Cờ vua. Nhà xuất bản TDTT, Hà Nội.

### VIII. Nội dung chi tiết của học phần

Tuần	Nội dung	KQHTMD của học phần
1	<b>Chương 1: NHỮNG TRI THỨC CƠ BẢN CỦA MÔN THỂ THAO CỜ VUA</b>	
	<b>A/ Các nội dung chính trên lớp: (04 tiết)</b> <b>Nội dung GD lý thuyết:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nguồn gốc, lịch sử phát triển, xu hướng phát triển, đặc điểm tính chất, tác dụng của môn Cờ Vua.</li> <li>- Bàn cờ, quân cờ và cách thức đi quân trong Cờ Vua</li> <li>- Các thuật ngữ chuyên môn trong Cờ Vua.</li> <li>- Những thông tin quy ước trong Cờ Vua.</li> <li>- Cách thức ghi chép biên bản trong Cờ Vua.</li> <li>- Giá trị tương đối của các quân.</li> </ul>	K1, K2, K3, K4
	<b>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (08 tiết)</b> 1.2. Những chi thức cơ bản trong cờ vua. Nhớ mặt quân. Tập cách đi các quân cho đúng	K9, K10
1 đến 15	<b>Chương 2: LÝ LUẬN VÀ PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY CÁC GIAI ĐOẠN VÁN ĐẤU CỜ VUA</b>	

<b>Tuần</b>	<b>Nội dung</b>	<b>KQHTMD của học phần</b>
	<b>A/ Tóm tắt các nội dung chính trên lớp: (10 tiết)</b> <b>Nội dung GD lý thuyết: (06 tiết)</b> 2.1. Giai đoạn tàn cuộc. 2.2. Giai đoạn khai cuộc. 2.3. Giai đoạn trung cuộc. <b>Nội dung giảng dạy thực hành tập luyện: (4 tiết)</b> - Thi đấu tập làm quen , thực hành nước đi đúng. - Giải bài tập chiếu hết 1 nước, 2 nước cờ.	K3, K4, K5, K6, K7, K8, K10
	<b>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (20 tiết)</b> Hiểu các giai đoạn trong cờ vua. Vận dụng các đòn phối hợp, chiến thuật để giải thế cờ.	K9, K10, K11
11 đến 15	<b>Chương 3: CÁC HÌNH THỨC THI ĐẤU CỜ VUA</b> <b>A/ Tóm tắt các nội dung chính trên lớp: (08 tiết)</b> <b>Nội dung GD lý thuyết: (02 tiết)</b> 3.1. Thi đấu vòng tròn 3.2. Thi đấu Thụy Sĩ <b>Nội dung giảng dạy thực hành tập luyện: (06 tiết)</b> Tổ chức giải thi đấu nhỏ trong lớp theo hình thức hệ Thụy Sĩ 8 ván đấu. Yêu cầu các em tự làm công tác tổ chức , giáo viên chỉ hướng dẫn quan sát.	K3, K4, K5, K6, K7, K8, K10
	<b>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (16 tiết)</b> Tìm hiểu công tác tổ chức giải đấu cờ vua .	K9, K10, K11
1 đến 15	<b>Chương 4: THI ĐẤU VÀ TRỌNG TÀI CỜ VUA</b> <b>A/ Tóm tắt các nội dung chính trên lớp: (8 tiết)</b> <b>Nội dung GD lý thuyết: (02 tiết)</b> 4.1. Nguyên tắc chung về phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài Cờ Vua. 4.2. Phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài Cờ Vua. <b>Nội dung giảng dạy thực hành tập luyện: (06 tiết)</b> -Viết điều lệ 1 giải thi đấu cấp khoa.Trọng tài,giám sát thi đấu giải của lớp.	K3, K4, K5, K6, K7, K8, K10
	<b>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (16 tiết)</b> Ôn tập nghiên cứu lý thuyết, thực hành giải thế cờ để phục vụ thi cuối kì	K9, K10, K11

#### **IX. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần:**

- Phòng học tập, sân tập: phòng học cờ vua, bàn cờ đủ ánh sáng, thoáng mát, vệ sinh
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Phòng học và trang thiết bị tập luyện cờ vua (03 bảng kim loại treo bàn cờ có gắn nam châm, 25 bộ cờ vua bằng nhựa). Sách vở, tài liệu học tập, giấy tập luyện TDDT, đồng phục GDTC.

- Các phương tiện khác: Sách vở, tài liệu học tập, giấy tập luyện TDTT, đồng phục GDTC.

- E- learning (học trực tuyến): Máy tính kết nối mạng, đăng ký nhóm học trực tuyến theo Thời khóa biểu trực tuyến của Ban Quản lý đào tạo Học viện, Tài khoản MS Teams 365, *(trong trường hợp thiên tai, dịch bệnh không thể đến trường)*.

*Hà Nội, ngày 30 tháng 8 năm 2019*

**TRƯỞNG BỘ MÔN**

*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN**

*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**Nguyễn Văn Toàn**

**Nguyễn Thế Hãnh**

**TRƯỞNG KHOA**

*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**GIÁM ĐỐC**

*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**Nguyễn Đăng Thiện**

**PHỤ LỤC**  
**THÔNG TIN VỀ ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN GIẢNG DẠY HỌC PHẦN**

**Giảng viên phụ trách học phần**

Họ và tên: <b>Nguyễn Văn Toàn</b>	Học hàm, học vị: Thạc sỹ
Địa chỉ cơ quan: Học viện Nông nghiệp Việt Nam – Trâu Quỳ – Gia Lâm – Hà Nội	Điện thoại liên hệ: 0913.037.480
Email: nvtoan@vnua.edu.vn	Trang web website của Trung tâm <a href="http://www.gdte.vnua.edu.vn">http://www.gdte.vnua.edu.vn</a>
Cách liên lạc với giảng viên: Gặp mặt trực tiếp trong giờ hành chính tại Bộ môn Giáo dục thể chất – Trung tâm Giáo dục thể chất và Thể thao	

**Giảng viên phụ trách học phần**

Họ và tên: Nguyễn Thế Hân	Học hàm, học vị: Thạc sỹ
Địa chỉ cơ quan: Học viện Nông nghiệp Việt Nam – Trâu Quỳ – Gia Lâm – Hà Nội	Điện thoại liên hệ: 0973.051.488
Email: nthan@vnua.edu.vn	Trang web website của Trung tâm <a href="http://www.gdte.vnua.edu.vn">http://www.gdte.vnua.edu.vn</a>
Cách liên lạc với giảng viên: Gặp mặt trực tiếp trong giờ hành chính tại Bộ môn Giáo dục thể chất – Trung tâm Giáo dục thể chất và Thể thao	

**Giảng viên phụ trách học phần**

Họ và tên: Nguyễn Xuân Cừ	Học hàm, học vị: Thạc sỹ
Địa chỉ cơ quan: Học viện Nông nghiệp Việt Nam – Trâu Quỳ – Gia Lâm – Hà Nội	Điện thoại liên hệ: 0915253547
Email: nxcu@vnua.edu.vn	Trang web website của Trung tâm <a href="http://www.gdte.vnua.edu.vn">http://www.gdte.vnua.edu.vn</a>
Cách liên lạc với giảng viên: Gặp mặt trực tiếp trong giờ hành chính tại Bộ môn Giáo dục thể chất – Trung tâm Giáo dục thể chất và Thể thao	